

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUẬN THÀNH

Căn cứ khoản 4 Điều 397, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật Hôn nhân gia đình;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016 UBTWQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự lý số: 56/2019/TLST- HNGĐ, ngày 09 tháng 8 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn , gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân và gia đình:

- Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1989.

Địa chỉ: Thôn Đ, xã Ng, huyện Th, tỉnh B.

- Anh Nguyễn Văn V, sinh năm 1988.

Địa chỉ: Thôn Đ, xã Ng, huyện Th, tỉnh B.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Văn V kết hôn ngày 26/12/2007 và có đăng ký kết hôn tại UBND xã Ng, huyện Th xét thấy đây là hôn nhân hợp pháp vì tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật về kết hôn. Vợ chồng chung sống hòa thuận, hạnh phúc được khoảng 10 năm thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm trong cuộc sống. Nay chị H và anh V đều xác định tình cảm vợ chồng không còn bền vững đã thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Văn V xác nhận vợ chồng có 02 con chung là Nguyễn Thị Lan A, sinh ngày 29/5/2008 và Nguyễn Đức H, sinh ngày 21/8/2011. Ly hôn chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Văn V thỏa thuận giao cả hai con chung cho anh Nguyễn Văn V chăm sóc và nuôi dưỡng

Việc cấp dưỡng nuôi con chị H, anh V không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về tài sản chung và công nợ: Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Văn V xác nhận vợ chồng không có.

[4] Về lệ phí: Chị Nguyễn Thị H tự nguyện chịu toàn bộ tiền lệ phí sơ thẩm giải quyết yêu cầu về hôn nhân và gia đình theo quy định của pháp luật.

Xét thấy: Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ ngày 09 tháng 8 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Văn V đều thoả thuận tự nguyện ly hôn.

Về con chung: Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Văn V thoả thuận khi ly hôn sẽ giao cả hai con chung là Nguyễn Thị Lan A, sinh ngày 29/5/2008 và Nguyễn Đức H, sinh ngày 21/8/2011 cho anh Nguyễn Văn V chăm sóc và nuôi dưỡng

Việc cấp dưỡng nuôi con chị H, anh V không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung và công nợ: Không có.

2. Về lệ phí: Chị Nguyễn Thị H phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí sơ thẩm giải quyết yêu cầu về hôn nhân và gia đình . Xác nhận chị H đã nộp 300.000đồng tạm ứng lệ phí tại biên lai số AA/2017/0003223 ngày 09/8/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Thuận Thành.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND huyện Thuận Thành;
- THADS huyện Thuận Thành;
- **UBND xã Ng;**
- Đương sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Minh Thu